

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAO LỘC
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2022/HNGĐ-ST
Ngày 05-8-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LỘC, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Mỹ Hạnh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hoàng Anh

Ông Chu Văn Hiếu

- Thư ký phiên tòa: Bà Tạ Phương Trang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Vy Tiến Hoàng - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xét xử công khai vụ án Hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số: 16/2022/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 3 năm 2022 về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 18/7/2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Vy Thị D, sinh năm 1986;

Địa chỉ: Số 152, đường L, khu H, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

- Bị đơn: Anh Luân Hồng N; sinh năm 1977;

Địa chỉ: Số 152, đường L, khu H, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. (Hiện đang chấp hành án tại Trại giam số 1, P, quận N, thành phố H). Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 09/3/2022, bản tự khai ngày 16/3/2022 và tại phiên tòa, nguyên đơn chị Vy Thị D trình bày: Chị và anh Luân Hồng N kết hôn năm 2004 trên cơ sở tự nguyện, có tổ chức cưới hỏi theo phong tục tập quán, đăng ký kết hôn ngày 20/02/2004 tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Thời gian đầu 02 vợ chồng chung sống hạnh phúc cho đến năm 2014 thì giữa hai bên phát sinh nhiều mâu thuẫn, thường xuyên cãi cọ, không tìm được tiếng nói chung. Cho đến năm 2016 thì anh Luân Hồng N bị bắt và phải chấp hành án tử hình tại Trại giam số 1, P, quận N, thành phố H cho đến nay. Hiện chị Vy Thị D xác định không còn tình cảm với anh Luân Hồng N nên đề

ngợi Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn. Về con chung: Chị Vy Thị D và anh Luân Hồng N có 02 con chung là Luân Thu P (Luân Như H), sinh ngày 17/3/2004 và Luân Mạnh H, sinh ngày 13/12/2009. Hiện các con chung đều đang ở với chị Vy Thị D. Đối với cháu Luân Thu P (Luân Như H) hiện đã trưởng thành nên chị Vy Thị D không yêu cầu Tòa án giải quyết; đối với cháu Luân Mạnh H khi ly hôn chị Vy Thị D yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu Luân Mạnh H đủ 18 tuổi. Do anh Luân Hồng N đang chấp hành án, không có khả năng cấp dưỡng nuôi con nên chị Vy Thị D không yêu cầu. Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về nợ chung: Không có.

Bị đơn anh Luân Hồng N vắng mặt tại phiên tòa, tuy nhiên tại bản tự khai ngày 08/7/2022 của anh Luân Hồng N khai: Anh và chị Vy Thị D có đăng kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện V, tỉnh Lạng Sơn năm 2004, sau một quá trình chung sống cho đến năm 2014 thì 02 vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do anh Luân Hồng N thường xuyên chửi bới, không quan tâm đến vợ con, gia đình. Năm 2016 anh Luân Hồng N phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và hiện nay đang chấp hành án tại Trại giam số 1, P, quận N, thành phố H. Anh Luân Hồng N xác định tình cảm vợ chồng không còn nên chị Vy Thị D xin ly hôn, anh đồng ý. Về con chung: Anh Luân Hồng N và chị Vy Thị D có 02 con chung như chị Vy Thị D trình bày là đúng. Hiện các con đều đang ở với chị Vy Thị D. Đối với cháu Luân Thu P (Luân Như H) hiện đã trưởng thành anh Luân Hồng N không yêu cầu Tòa án giải quyết; đối với cháu Luân Mạnh H khi ly hôn anh Luân Hồng N nhất trí để chị Vy Thị D là người trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu Luân Mạnh H đủ 18 tuổi. Anh Luân Hồng N đề nghị không phải cấp dưỡng nuôi con do anh đang phải chấp hành án nên không có khả năng. Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về nợ chung: Không có.

Ý kiến của con chung là cháu Luân Mạnh H tại bản tự khai ngày 16/3/2022: Cháu có nguyện vọng được ở với mẹ nếu bố mẹ ly hôn.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Về tố tụng: Tòa án và các đương sự đã tuân thủ đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết cũng như xét xử vụ án. Đối với anh Luân Hồng N là bị đơn đã được Tòa án giao các văn bản tố tụng hợp lệ và có bản tự khai cũng như có đơn xin giải quyết và xét xử vắng mặt, căn cứ khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự đề nghị Tòa án đưa ra quyết định xét xử vắng mặt anh Luân Hồng N là đảm bảo. Quan điểm về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 56, 57, 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Về quan hệ hôn nhân: Đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Vy Thị D, cho chị Vy Thị D được ly hôn với anh Luân Hồng N. Về con chung: Chị Vy Thị D và anh Luân Hồng N có 02 con chung là Luân Thu P (Luân Như H), sinh ngày 17/3/2004 và Luân Mạnh H, sinh ngày 13/12/2009. Đối với cháu Luân Thu P (Luân Như H) hiện đã trên 18 tuổi nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét; chấp nhận sự thống nhất của chị

Vy Thị D và anh Luân Hồng N về việc giao cháu Luân Mạnh H cho chị Vy Thị D trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi đủ 18 tuổi, anh Luân Hồng N không phải cấp dưỡng nuôi con chung, vì hiện nay anh N đang chấp hành án. Hai vợ chồng xác định không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung, không có nợ chung và không cho ai vay nợ. Về án phí: Chị Vy Thị D phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn theo quy định. Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Tại phiên tòa, anh Luân Hồng N vắng mặt nhưng đã có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án đưa vụ án ra xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về quan hệ pháp luật: Chị Vy Thị D và anh Luân Hồng N lấy nhau có đăng ký kết hôn nên xác định quan hệ hôn nhân của anh chị là hợp pháp. Chị Vy Thị D có yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn, xác định người trực tiếp nuôi con nên xác định quan hệ tranh chấp là ly hôn, tranh chấp nuôi con chung theo khoản 1, Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị Vy Thị D và anh Luân Hồng N kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện V, tỉnh Lạng Sơn vào 20/02/2004 là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc và đã có 02 con chung là Luân Thu P (Luân Như H), sinh ngày 17/3/2004 và Luân Mạnh H, sinh ngày 13/12/2009. Đến năm 2014 thì hai vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân là do chị Vy Thị D và anh Luân Hồng N không có tiếng nói chung dẫn đến không thể hòa hợp. Năm 2016 anh Luân Hồng N bị chấp hành án tử hình thì hai bên bắt đầu sống ly thân cho đến nay. Chị Vy Thị D đã nộp đơn ly hôn tại Tòa án và được Tòa án thụ lý vụ án vào ngày 11 tháng 3 năm 2022, tại các bản khai và tại phiên tòa hôm nay, chị Vy Thị D và anh Luân Hồng N đều xác nhận tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Những vấn đề về thỏa thuận người trực tiếp nuôi con, tài sản chung, nợ chung, chị D và anh N đều thống nhất. Do anh Luân Hồng N không thể có mặt tại phiên tòa nên Tòa án phải mở phiên tòa xét xử. Trên cơ sở phân tích trên, Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Vy Thị D, xử cho chị Vy Thị D được ly hôn anh Luân Hồng N.

[4] Về con chung và cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Vy Thị D và anh Luân Hồng N có 02 con chung tên là Luân Thu P (Luân Như H), sinh ngày 17/3/2004 và Luân Mạnh H, sinh ngày 13/12/2009, hiện đang ở cùng chị Vy Thị D. Việc thống nhất nuôi con và không cấp dưỡng nuôi con của chị Vy Thị D và anh Luân Hồng N là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật cũng như phù hợp với nguyện vọng của cháu Luân Mạnh H. Do vậy, cần chấp

nhận sự thống nhất của chị D anh N về việc giao cháu Luân Mạnh H cho chị Vy Thị D trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi đủ 18 tuổi, anh Luân Hồng N không phải cấp dưỡng nuôi con. Anh Luân Hồng N có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

[5] Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[6] Về nợ chung: Không có.

[7] Về án phí: Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Chị Vy Thị D phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn theo quy định của pháp luật.

[8] Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định.

[9] Quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 51, khoản 1 Điều 56, 57, 58, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 1, Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 4 Điều 147, Điều khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228; Điều 235, Điều 266 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Vy Thị D, cho chị Vy Thị D được ly hôn với anh Luân Hồng N.

2. Về con chung và cấp dưỡng nuôi con chung: Giao cháu Luân Mạnh H, sinh ngày 13/12/2009 cho chị Vy Thị D trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi đủ 18 tuổi. Anh Luân Hồng N không phải cấp dưỡng nuôi con. Anh Luân Hồng N có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết;

4. Về nợ chung: Không có.

5. Về án phí: Chị Vy Thị D phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn là 300.000đ để sung ngân sách Nhà nước, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0001405 ngày 11/3/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.

6. Về quyền kháng cáo: Chị Vy Thị D có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, anh Luân Hồng N có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh (phòng KTNV&THA);
- VKSND huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- Chi cục THADS huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- UBND xã H, huyện V, tỉnh Lạng Sơn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)
Lương Thị Mỹ Hạnh**